

Hà Nội, ngày 26 tháng 03 năm 2025

Số: 01/2025/TB.ĐHNĐT-PBIF

THÔNG BÁO
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
QUỸ ĐẦU TƯ CÂN BẰNG PVCOM (PBIF)

Kính gửi: Quý Nhà đầu tư

Công ty cổ phần quản lý quỹ Ngân hàng TMCP Đại chứng Việt Nam (PVCB Capital) trân trọng thông báo tới Quý Nhà đầu tư sở hữu chứng chỉ quỹ Quỹ đầu tư Cân bằng PVcom (PBIF) về việc tổ chức Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm 2025 của Quỹ theo hình thức lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản.

PVCB Capital xin gửi kèm Thông báo này “**Tài liệu Nhà đầu tư thường niên năm 2025 Quỹ PBIF**” để Quý Nhà đầu tư xem xét, cho ý kiến biểu quyết bằng văn bản. Các tài liệu liên quan đến Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm 2025 của Quỹ PBIF được đăng tải tại website Công ty theo địa chỉ: <https://pvcomcapital.com.vn/cong-bo-thong-tin-quy-PBIF>

Quý Nhà đầu tư vui lòng cho ý kiến biểu quyết, ký xác nhận và gửi Phiếu lấy ý kiến qua hình thức thư đảm bảo hoặc nộp trực tiếp về địa chỉ của Công ty PVCB Capital trước ngày 28/04/2025 (tính theo dấu bưu điện):

Công ty cổ phần quản lý quỹ Ngân hàng TMCP Đại chứng Việt Nam (PVCB Capital)
Tầng 9, Tòa nhà Hapro, số 11B Cát Linh, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại liên hệ: 024.3974.7088

Mọi thông tin phản hồi, vui lòng liên hệ theo số điện thoại sau: 024.3974.7088 hoặc liên hệ tới địa chỉ email contact@pvcomcapital.com.vn để được hỗ trợ.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBCKNN, VSD, NHGS;
- Lưu: PTKD.

CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ
NGÂN HÀNG TMCP ĐẠI CHỨNG VIỆT NAM



Trần Quang Vinh

Ngày ban hành: 15/05/2023

Số quy định: 100/2023/QĐ-NV

THÔNG BÁO

TỜ CHỨC ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VIỆT NAM 2023

Chào mừng Quý nhà đầu tư

Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Việt Nam (VTC) trân trọng thông báo về việc tổ chức Đại hội Nhà đầu tư Thương mại Việt Nam năm 2023. Đại hội sẽ diễn ra vào ngày 20/05/2023 tại địa điểm: Tầng 10, Tòa nhà 10, số 10 Đường Nguyễn Huệ, Quận 1, TP. HCM.

Đại hội có nội dung quan trọng, bao gồm: Báo cáo tình hình kinh doanh, kế hoạch kinh doanh năm 2023, bầu cử Ban Giám đốc và Hội đồng Quản trị. Quý nhà đầu tư vui lòng tham gia để nắm bắt thông tin và đóng góp ý kiến.

Quý nhà đầu tư vui lòng đăng ký tham dự trước ngày 15/05/2023. Chi tiết xin vui lòng liên hệ Văn phòng Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Việt Nam.

Chúng tôi rất mong được gặp và lắng nghe ý kiến của Quý nhà đầu tư. Mọi thắc mắc xin vui lòng liên hệ Văn phòng Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Việt Nam.

Trân trọng cảm ơn sự đồng hành và ủng hộ của Quý nhà đầu tư.

Trân trọng,
Ban Lãnh đạo Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Việt Nam



Trần Văn A



QUỸ ĐẦU TƯ CÂN BẰNG PVCOM (PBIF)

ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

DANH MỤC TÀI LIỆU

1. Thông báo tổ chức Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm 2025 Quỹ PBIF (“Quỹ”) theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản;
2. Tờ trình Đại hội Nhà đầu tư các vấn đề cần được thông qua, bao gồm:
 - Báo cáo kết quả hoạt động của Quỹ năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025;
 - Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024 của Quỹ;
 - Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 của Quỹ;
 - Lựa chọn đơn vị kiểm toán cho các Báo cáo tài chính năm 2025 của Quỹ;
 - Thông qua việc điều chỉnh, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ PBIF;
 - Các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Đại hội Nhà đầu tư (nếu có).
3. Phiếu biểu quyết lấy ý kiến Nhà đầu tư;
4. Dự thảo Nghị quyết Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm 2025 Quỹ PBIF.



QUY ĐỊNH VỀ CÁN BỘ VÀ NHÂN VIÊN (PHẦN 1)

CHỨC DANH VÀ NHIỆM VỤ



DANH MỤC CÁC CHỨC DANH

1. Tổng Giám đốc: Chịu trách nhiệm chung về hoạt động kinh doanh của Công ty.
2. Giám đốc: Chịu trách nhiệm quản lý và điều hành các bộ phận trong Công ty.
3. Phó Giám đốc: Hỗ trợ Giám đốc trong công việc quản lý và điều hành.
4. Trưởng/Phó phòng: Chịu trách nhiệm quản lý và điều hành các phòng ban.
5. Nhân viên: Thực hiện các nhiệm vụ được giao theo quy định của Công ty.

Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2025

Số: 01/2025/TTr.ĐH-PBIF

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

QUỸ ĐẦU TƯ CÂN BẰNG PVCOM (PBIF)

- Căn cứ Thông tư số 98/2020/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 16 tháng 11 năm 2020 hướng dẫn về hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 99/2020/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 16 tháng 11 năm 2020 hướng dẫn về hoạt động của Công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán;
- Căn cứ Giấy chứng nhận Đăng ký lập quỹ đại chúng số 67/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 24/05/2023 cho Quỹ Đầu tư Cân bằng PVcom (PBIF);
- Căn cứ các quy định pháp luật liên quan đến quỹ mở và Điều lệ Quỹ PBIF;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Quỹ PBIF.

Công ty cổ phần Quản lý quỹ Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (PVCB Capital) xin trình bày các nội dung cần lấy ý kiến của Nhà đầu tư theo nội dung sau:

Nội dung 1: Báo cáo kết quả hoạt động năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025 của Quỹ PBIF

1.1 Báo cáo kết quả hoạt động năm 2024 của Quỹ PBIF

Công ty quản lý quỹ PVCB Capital kính trình Đại hội xem xét và thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm của Quỹ PBIF theo nội dung chi tiết trong Phụ lục 1 đính kèm.

1.2 Kế hoạch hoạt động của Quỹ PBIF năm 2025 của Quỹ PBIF

Công ty quản lý quỹ PVCB Capital kính trình Đại hội xem xét và thông qua Kế hoạch hoạt động năm 2025 của Quỹ PBIF theo nội dung chi tiết trong Phụ lục 2 đính kèm.

Nội dung 2: Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán

Chi tiết về Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2024 của Quỹ PBIF được trình đính kèm cùng Tờ trình này và được đăng tải trên website của Công ty quản lý quỹ PVCB Capital tại địa chỉ: <https://pvcomcapital.com.vn/cong-bo-thong-tin-quy-PBIF>

Nội dung 3: Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 của Quỹ PBIF

Quỹ PBIF đề xuất không phân phối lợi nhuận năm 2024.

Kính trình Đại hội thông qua Phương án KHÔNG phân phối lợi nhuận năm 2024 của Quỹ PBIF.

Nội dung 4: Lựa chọn Đơn vị kiểm toán các Báo cáo tài chính của Quỹ PBIF trong năm tài chính 2025

Kính trình Đại hội thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2025 cho Quỹ. Đồng thời, ủy quyền cho Ban Điều hành PVCB Capital đàm phán, ký kết Hợp đồng với đơn vị kiểm toán.

Nội dung 5: Thông qua việc điều chỉnh, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ PBIF

Kính trình Đại hội thông qua việc cập nhật Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ, nội dung chi tiết như sau:

5.1 Bổ sung, cập nhật về Phương pháp xác định Giá trị Tài sản ròng của Quỹ (*Phụ lục 4, Điều lệ Quỹ*), áp dụng đối với *Trái phiếu hủy niêm yết*: cập nhật phù hợp với tình hình hoạt động và quy định Luật

STT	Loại tài sản	Nguyên tắc định giá giao dịch trên thị trường
Tiền và các khoản tương đương tiền, công cụ thị trường tiền tệ		
8	Trái phiếu hủy niêm yết	Đối với Trái phiếu chờ đáo hạn hoặc không còn đủ điều kiện để niêm yết thì giá Trái phiếu được sử dụng để định giá bằng mệnh giá cộng lãi lũy kế.

5.2 Cập nhật Tên gọi của Đại lý chuyển nhượng:

Tên gọi cũ	Tên gọi mới	Diễn giải
Trung tâm lưu ký chứng khoán (VSD)	Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC)	Cập nhật theo thực tế tên sửa đổi của đối tác <i>(cập nhật toàn văn bản)</i>

Kính trình Đại hội thông qua việc ủy quyền và giao Công ty quản lý quỹ PVCB Capital thực hiện các nội dung đã trình đề cập trên.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBCKNN, NHGS;
- Lưu: PTKD.

**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ
NGÂN HÀNG TMCP ĐẠI CHỨNG VIỆT NAM**



Trần Quang Vinh

PHỤ LỤC 1.

BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ QUỸ NĂM 2024

(Đính kèm Tờ trình Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm 2025 Quỹ PBIF số:

01/2025/TTr.ĐH-PBIF ngày 25/03/2025)

1. THÔNG TIN VỀ QUỸ

a. Tên của quỹ: Quỹ Đầu tư Cân bằng PVcom (PBIF)

Loại hình quỹ: Quỹ mở

b. Mục tiêu đầu tư của quỹ: Quỹ hướng tới mục tiêu bảo toàn vốn, nhưng vẫn tối đa hóa lợi nhuận và tăng thanh khoản cho Chứng chỉ Quỹ mà Nhà Đầu Tư đang nắm giữ thông qua việc đầu tư vào cổ phiếu, trái phiếu, giấy tờ có giá và các tài sản khác phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Quỹ.

c. Thời hạn hoạt động của quỹ: Không giới hạn

d. Danh mục tham chiếu (benchmark portfolio): không có

e. Chính sách phân chia lợi nhuận: Công ty quản lý quỹ được phân chia lợi nhuận của Quỹ cho nhà đầu tư theo quy định tại Điều lệ quỹ và chính sách phân chia lợi nhuận đã được công bố tại bản cáo bạch. Lợi nhuận phân chia được trích từ nguồn lợi nhuận để lại hoặc từ thu nhập của Quỹ Công Ty Quản Lý Quỹ chỉ được phân chia lợi nhuận khi Quỹ đã hoàn thành hoặc có đủ năng lực tài chính để hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; trích lập đầy đủ các quỹ theo quy định; ngay sau khi trả hết số lợi nhuận đã định, Quỹ vẫn phải bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác đến hạn. Lịch trình và kế hoạch thực hiện phải được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ.

f. Số lượng đơn vị quỹ đang lưu hành tại thời điểm 31/12/2024: 16.707.467,29 Chứng chỉ quỹ

g. Nội dung thay đổi tại Điều lệ Quỹ trong kỳ báo cáo: Không có

h. Nội dung Nghị quyết Đại hội nhà đầu tư trong kỳ báo cáo:

Theo Nghị quyết Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm 2024 số 01/2024/NQĐH - PBIF ngày 26/04/2024, các nội dung được thông qua như sau:

- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2023 và Kế hoạch hoạt động năm 2024 của Quỹ PBIF.
- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán của Quỹ PBIF.
- Thông qua Phương án không phân phối lợi nhuận năm 2023 của Quỹ PBIF.
- Thông qua ủy quyền cho Ban đại diện Quỹ PBIF lựa chọn, phê duyệt đơn vị kiểm toán cho các Báo cáo tài chính của Quỹ PBIF trong năm tài chính 2024.

i. **Ý kiến nhận xét của Ngân hàng giám sát** về các nội dung quy định tại Thông tư hướng dẫn thành lập và quản lý các quỹ đầu tư chứng khoán: Công ty quản lý quỹ đã đáp ứng đúng các quy định tại Thông tư hướng dẫn thành lập và quản lý các quỹ đầu tư chứng khoán.

2. BÁO CÁO VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ

a) Thông tin về danh mục đầu tư và giá trị tài sản ròng của quỹ tại thời điểm 31/12/2024, cụ thể:

- Tỷ lệ danh mục đầu tư của quỹ:

Danh mục đầu tư	31/12/2024	31/12/2023	Quỹ chưa thành lập
Trái phiếu	23,38%	25.35%	-
Cổ phiếu	64,28%	0.79%	-
Chứng chỉ tiền gửi	0%	18.52%	-
Hợp đồng tiền gửi	-	53.23%	-
Tài sản khác	12,34%	2.11%	-
Tổng tài sản	100,00%	100.00%	-

- Các chỉ tiêu về giá trị tài sản ròng (NAV) và Giá trị ròng trên một đơn vị quỹ:

Nội dung	31/12/2024	31/12/2023	Quỹ chưa thành lập
Giá trị tài sản ròng (VND)	175.771.685.761	120.547.035.738	-
Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ (VND/CCQ)	10.520,54	10.424,91	-
Số lượng chứng chỉ quỹ đang lưu hành trong kỳ báo cáo	16.707.467,29	11.563.369,97	-
Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ cao nhất trong kỳ báo cáo (VND/CCQ)	11.519,00	10.657,57	-
Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ thấp nhất trong kỳ báo cáo (VND/CCQ)	10.224,05	9.992,71	-

- Tổng lợi nhuận của quỹ:

	Nội dung	31/12/2024	31/12/2023	Quỹ chưa thành lập
I	Thu nhập ròng từ hoạt động đầu tư (1.1+1.2+1.3)	2.467.067.652	1.066.638.731	-
1.1	Cổ tức, trái tức được nhận từ trái phiếu	6,105,808,150	1,841,794,514	-
1.2	Lãi được nhận từ CCTG và HĐTG	1,070,862,534	1,314,614,376	-
1.3	Chi phí	(4,709,603,032)	(2,089,770,159)	-
II	Lãi (lỗ) từ hoạt động đầu tư	(250,360,795)	2,556,189,478	-
III	Tổng lợi nhuận của quỹ sau thuế (III=I+II)	2,216,706,857	3,622,828,209	-

- Lợi nhuận đã phân phối trên một đơn vị quỹ (giá trị thuần và giá trị gộp) trong kỳ báo cáo: không có.

- Thời điểm phân chia lợi nhuận: không có.

- Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ trước và sau thời điểm phân chia lợi nhuận: không có.

- Các chỉ tiêu về Tỷ lệ chi phí hoạt động, tốc độ vòng quay danh mục của quỹ và thuyết minh về việc chênh lệch (nếu có);

Chỉ tiêu	31/12/2024	31/12/2023	Quỹ chưa thành lập
Tỷ lệ chi phí hoạt động	3.27%	3.39%	-
Tốc độ vòng quay danh mục	388.19%	297.62%	-

b) Chỉ tiêu về lợi nhuận của quỹ:

Tổng lợi nhuận bình quân năm của quỹ phát sinh trong thời hạn 36 tháng:

Chỉ tiêu	31/12/2024	31/12/2023	Quỹ chưa thành lập
Lợi nhuận bình quân	2,216,706,857	3,622,828,209	-

c) Các chỉ tiêu so sánh khác, bảo đảm tuân thủ nguyên tắc:

- Phương thức, nguyên tắc xác định giá trị tài sản, giá trị lợi nhuận là thống nhất, đã được công bố và được thẩm định bởi một tổ chức độc lập khác: phương pháp giá trị tài sản được quy định trong sổ tay định giá được lập bởi Công ty Quản lý quỹ và được rà soát bởi Ngân hàng Giám sát BIDV- Chi nhánh Hà Thành.

- Dữ liệu được cung cấp bởi một tổ chức độc lập: Giá chứng khoán được cung cấp bởi các cơ quan và tổ chức uy tín trên thị trường như HNX, HSX.

d) Báo cáo đã nêu rõ khuyến cáo rằng các thông tin về kết quả hoạt động của quỹ trước đây chỉ mang tính tham khảo và không có nghĩa là việc đầu tư sẽ bảo đảm khả năng sinh lời cho nhà đầu tư.

3. BÁO CÁO VỀ HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ TÀI SẢN CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

Báo cáo về hoạt động quản lý tài sản bao gồm các nội dung sau:

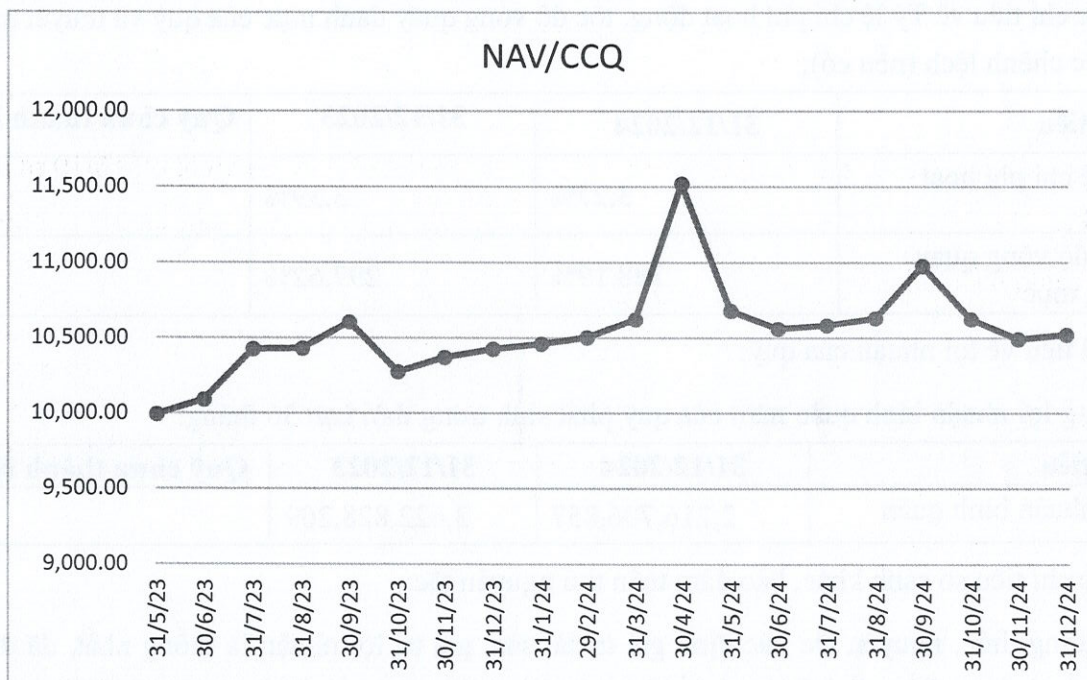
a) Thuyết minh về việc thay đổi Công ty quản lý quỹ : không có

b) Thuyết minh về việc quỹ có đạt được mục tiêu đầu tư: Trong giai đoạn từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/12/2024, Quỹ đã ghi nhận mức tăng trưởng 0,92%/năm.

c) So sánh kết quả lợi nhuận của quỹ với kết quả lợi nhuận của danh mục tham chiếu, chỉ số cơ sở công bố tại Bản cáo bạch trong cùng kỳ báo cáo (bảng đồ thị): không có

d) Chiến lược, chiến thuật đầu tư mà quỹ đã sử dụng trong kỳ báo cáo: Tìm kiếm sự kết hợp tối ưu và linh hoạt giữa cổ phiếu và các tài sản có thu nhập cố định trên cơ sở đánh giá rủi ro và thu nhập của từng loại tài sản theo từng thời kỳ. Danh mục đầu tư của Quỹ tập trung vào các cổ phiếu của các doanh nghiệp có vốn hóa lớn, thanh khoản cao trên thị trường chứng khoán, các loại trái phiếu niêm yết (các loại trái phiếu chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu niêm yết của doanh nghiệp có uy tín, có xếp hạng tín nhiệm cao...) và các tài sản khác phù hợp với quy định của pháp luật.

e) Kết quả hoạt động của quỹ dựa trên việc so sánh giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ (sau khi đã điều chỉnh phần lợi nhuận đã phân phối, tại kỳ báo cáo này tại kỳ báo cáo gần nhất):



Tính từ 01/01/2024 đến 31/12/2024 Quỹ đã ghi nhận mức tăng trưởng 0,92%.

g) Đánh giá biến động của các thị trường trong kỳ báo cáo, kể cả thị trường nước ngoài, mà quỹ đầu tư vào, thông tin về lợi nhuận đầu tư đối với từng loại tài sản: cổ phiếu, cổ phiếu blue-chip, cổ phiếu các công ty có mức vốn hóa thấp (small-cap);

Kinh tế vĩ mô:

Năm 2024, GDP của Việt Nam tăng 7,09%, đạt mức tăng trưởng khá cao so với năm 2023. Quy mô nền kinh tế: GDP theo giá hiện hành đạt 11.511,9 nghìn tỷ đồng (khoảng 476,3 tỷ USD). Tổng kim ngạch Xuất nhập khẩu đạt 715 tỷ USD, tăng 15,3% so với năm 2023, trong đó xuất khẩu đạt gần 369 tỷ USD, tăng 15,4%, nhập khẩu đạt khoảng 346 tỷ USD, tăng 17,3%. Thặng dư thương mại đạt hơn 23 tỷ USD.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân tăng 3,5%, thấp hơn mục tiêu 4% của Chính phủ, nhờ giá năng lượng ổn định và nguồn cung hàng hóa đảm bảo. Giải ngân đầu tư công đạt mức cao, đóng vai trò quan trọng trong tăng trưởng GDP. Các dự án lớn như cao tốc Bắc - Nam và các khu kinh tế trọng điểm được đẩy mạnh. Tổng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài đạt 29,5 tỷ USD, tập trung vào các lĩnh vực công nghệ cao, sản xuất và năng lượng tái tạo.

Kết luận

Năm 2024, kinh tế Việt Nam đạt được nhiều kết quả tích cực, với tăng trưởng GDP cao, kiểm soát lạm phát tốt và thặng dư thương mại bền vững. Đầu tư công và dòng vốn FDI tiếp tục là động lực chính, trong khi chính sách tài chính – tiền tệ linh hoạt hỗ trợ doanh nghiệp và người dân vượt qua khó khăn. Tuy nhiên, vẫn cần chú ý đến những rủi ro như nợ xấu và sự phụ thuộc vào thị trường xuất khẩu lớn.

Thị trường lãi suất:

Năm 2024, NHNN tiếp tục duy trì chính sách tiền tệ linh hoạt nhằm hỗ trợ tăng trưởng kinh tế và kiểm soát lạm phát. Về lãi suất điều hành: NHNN đã giảm lãi suất điều hành 3 lần trong năm, phù hợp với xu hướng giảm lãi suất của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed). Lãi suất tái cấp vốn được duy trì ở mức 4,5%/năm, trong khi lãi suất tái chiết khấu là 3%/năm.

Mặt bằng lãi suất huy động giảm nhẹ so với năm 2023, dao động từ 3,5% - 5,5%/năm cho kỳ hạn dưới 6 tháng và 5,5% - 7%/năm cho kỳ hạn dài hơn. Một số ngân hàng thương mại lớn như Vietcombank, BIDV áp dụng mức lãi suất thấp để kích thích tiêu dùng.

Lãi suất cho vay doanh nghiệp trung bình ở mức 8% - 10%/năm đối với các lĩnh vực ưu tiên. Các khoản vay tiêu dùng và bất động sản có lãi suất cao hơn, dao động từ 11% - 13%/năm tùy vào mức độ tín nhiệm của khách hàng.

Lãi suất cho vay qua đêm trên thị trường liên ngân hàng duy trì ổn định ở mức 4,6%/năm trong phần lớn thời gian năm 2024. Lãi suất tín phiếu NHNN và cho vay cầm cố trên thị trường mở giữ ở mức 4,5%/năm, tương đương với lãi suất tái cấp vốn.

Kết luận

Thị trường lãi suất Việt Nam năm 2024 ghi nhận xu hướng giảm lãi suất, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân. NHNN đã điều hành chính sách tiền tệ linh hoạt, đảm bảo ổn định kinh tế vĩ mô và kiểm soát lạm phát. Tuy nhiên, cần tiếp tục theo dõi diễn biến quốc tế và trong nước để điều chỉnh phù hợp.



Thị trường Cổ phiếu

Thị trường chứng khoán Việt Nam năm 2024 ghi nhận sự phục hồi tích cực khi chỉ số VN-Index kết thúc năm ở mức 1.266,78 điểm, tăng 12,11% so với cuối năm 2023. Đà phục hồi được thúc đẩy bởi các chính sách hỗ trợ kinh tế và xu hướng giảm lãi suất, giúp cải thiện tâm lý nhà đầu tư. Tuy nhiên, thị trường vẫn chịu áp lực lớn từ xu hướng bán rông của nhà đầu tư nước ngoài, với tổng giá trị bán rông lên tới gần 90.000 tỷ đồng, gấp 4 lần so với năm 2023

Thanh khoản thị trường duy trì ở mức ổn định, với giá trị giao dịch trung bình đạt khoảng 15.000 - 20.000 tỷ đồng/ngày. Khối ngoại ghi nhận dòng vốn rút rông mạnh mẽ, đặc biệt trong nửa cuối năm 2024, nguyên nhân chính bao gồm những lo ngại về tăng trưởng kinh tế toàn cầu và các yếu tố bất ổn địa chính trị.

Dự báo năm 2025, thị trường được kỳ vọng sẽ ổn định hơn khi các yếu tố bất lợi từ bên ngoài giảm bớt đồng thời các chính sách hỗ trợ kinh tế của Chính phủ và NHNN tiếp tục là động lực chính cho thị trường cổ phiếu tăng trưởng.

Thị trường Trái phiếu:

Năm 2024, Thị trường trái phiếu Doanh nghiệp sơ cấp Việt Nam ghi nhận sự bứt phá mạnh mẽ với tổng giá trị phát hành đạt 443.000 tỉ đồng, tăng gần 27% so với năm 2023, trong đó phát hành riêng lẻ chiếm 92%. Đây là dấu hiệu tích cực, phản ánh sức hút lớn của kênh huy động vốn này. Tuy nhiên, ngành ngân hàng vẫn giữ vị trí chủ lực với giá trị phát hành gần 300.000 tỉ đồng, chiếm tới 67,1% tổng thị trường. Ngành bất động sản chứng kiến sự sụt giảm đáng kể ở mức -18,7%, với kỳ hạn phát hành rút ngắn còn 2,65 năm so với 3,72 năm vào năm 2023 và lãi suất coupon tăng lên 11,13% so với 10,93% năm trước.

Tổng trị trái phiếu doanh nghiệp đáo hạn trong năm 2025 đạt giá trị hơn 221.000 tỉ đồng, trong đó, bất động sản chiếm tỉ trọng 48%, đạt gần 107.000 tỉ đồng. Áp lực đáo hạn trong năm 2025 dồn vào nửa cuối năm và đỡ áp lực hơn vào nửa đầu năm.

h) Thông tin về việc chia, tách đơn vị quỹ trong kỳ : Không có

i) Các trường hợp có ảnh hưởng tới quyền lợi của nhà đầu tư nắm giữ chứng chỉ quỹ: Không có

k) Thông tin về các giao dịch với người có quyền lợi liên quan : Không có

l) Các thông tin khác : Không có

4. BÁO CÁO VỀ HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA NGÂN HÀNG GIÁM SÁT

a) Việc lưu ký tài sản của Quỹ đã tuân thủ theo quy định pháp luật chứng khoán hiện hành, các văn bản pháp luật có liên quan, Điều lệ Quỹ và Bản cáo bạch của Quỹ.

b) Việc tuân thủ các giới hạn về hạn mức đầu tư được quy định tại các văn bản pháp luật chứng khoán hiện hành về quỹ mở, Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và văn bản pháp luật liên quan:

- Tại kỳ định giá xác định giá trị tài sản ròng của quỹ ngày 02/04/2024, 09/04/2024, 26/11/2024, tỷ lệ tổng giá trị các hạng mục đầu tư lớn trong danh mục đầu tư của quỹ vượt quá 40% tổng giá trị tài sản của quỹ, chưa đáp ứng quy định tại điểm e khoản 4 điều 35 Thông tư 98/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020. Tỷ lệ đầu tư nêu trên của quỹ đã đảm bảo hạn mức tối đa 40% theo quy định tại điểm e Khoản 4 Điều 35 Thông tư 98/2020/TT-BTC; và cơ cấu danh mục đầu tư của quỹ đã được điều chỉnh trong thời hạn được phép theo quy định tại khoản 7 Điều 24, khoản 6 Điều 35 Thông tư 98/2020/TT-BTC.

c) Việc định giá, đánh giá tài sản của Quỹ đã phù hợp với Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và các văn bản pháp luật liên quan.

d) Phát hành và mua lại Chứng chỉ quỹ đã phù hợp với Điều lệ Quỹ, Bản cáo bạch của Quỹ và các văn bản pháp luật liên quan.

e) Trong kỳ, Quỹ không phát sinh hoạt động phân phối lợi nhuận cho Nhà đầu tư.

5. BÁO CÁO VỀ HOẠT ĐỘNG ỦY QUYỀN

a) Chi phí phải trả cho bên nhận ủy quyền so với lợi nhuận, thu nhập, tổng chi phí hoạt động của quỹ:

Tổng các chi phí ủy quyền từ 01/01/2023 đến 31/12/2023	Số tiền (VND) hoặc tỷ lệ %
Tổng chi phí ủy quyền trong kỳ (VNĐ)	576.000.000
% tổng chi phí ủy quyền/lợi nhuận	25,98%
% tổng chi phí ủy quyền/Thu nhập ròng	23,40%
% Tổng chi phí ủy quyền/Tổng chi phí	12,23%

b) Các ảnh hưởng của hoạt động ủy quyền tới lợi nhuận, mức độ rủi ro của quỹ: không có

c) Tổng chi phí các hoạt động ủy quyền phải trả cho bên nhận ủy quyền (trường hợp bên nhận ủy quyền cung cấp nhiều dịch vụ cho công ty quản lý quỹ): Ngân hàng BIDV- chi nhánh Hà Thành nhận ủy quyền cung cấp dịch vụ lưu ký, giám sát, quản trị quỹ, Trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam nhận ủy quyền cung cấp dịch vụ đại lý chuyển nhượng.

Tổng các chi phí ủy quyền từ 01/01/2024 đến 31/12/2024	Giá trị (VND)
Phí lưu ký	180.000.000
Phí Giám sát	66.000.000
Phí quản trị quỹ	198.000.000
Phí đại lý chuyển nhượng	132.000.000
Tổng	576.000.000

d) Đánh giá khả năng duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro, tính bảo mật, hạ tầng cơ sở vật chất kỹ thuật, hệ thống dự phòng nóng, hệ thống dự phòng thảm họa... của bên nhận ủy quyền, bảo đảm hoạt động ủy quyền được thực hiện thông suốt, không gây ảnh hưởng tới

hoạt động đầu tư của nhà đầu tư: Dịch vụ Đại lý chuyển nhượng được ủy quyền cho Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC). Dịch vụ lưu ký, giám sát và quản trị quỹ được ủy quyền cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV)- chi nhánh Hà Thành. Theo đánh giá của PVCB Capital, VSD và BIDV- chi nhánh Hà Thành đều là các đơn vị có uy tín, kinh nghiệm trên thị trường, với đội ngũ nhân viên có trình độ chuyên môn cao, tính chuyên nghiệp trong quá trình cung cấp dịch vụ, có hệ thống phần mềm theo chuẩn quốc tế và các phòng, bộ phận chức năng được thiết lập và hoạt động độc lập. Vì vậy, khả năng duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro, tính bảo mật, hạ tầng cơ sở vật chất kỹ thuật, hệ thống dự phòng nóng, dự phòng thảm họa và ác bên nhận ủy quyền cho quỹ PBIF được đảm bảo hoạt động thông suốt, không gây ảnh hưởng tới hoạt động đầu tư của nhà đầu tư cũng như công ty quản lý quỹ.

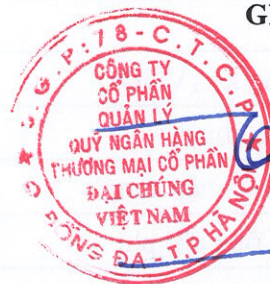
Trên đây là báo cáo tổng kết hoạt động quản lý quỹ trong năm 2024 của Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (PVCB Capital).

Kính trình Đại hội Nhà đầu tư thường niên 2025 Quỹ PBIF xem xét, phê duyệt.

Trân trọng ./.

**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ
NGÂN HÀNG TMCP ĐẠI CHỨNG VIỆT NAM**

GIÁM ĐỐC



Trần Quang Vinh

PHỤ LỤC 2.

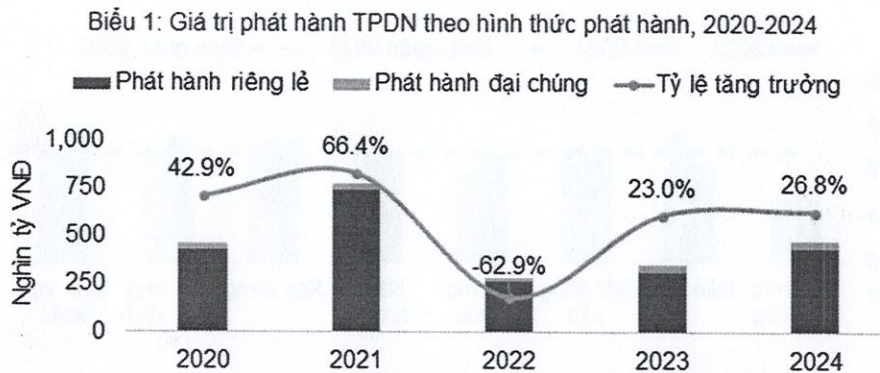
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ PBIF NĂM 2025

(Đính kèm Tờ trình Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm 2025 Quỹ PBIF số: 01/2025/TTr.ĐH-PBIF ngày 25/03/2025)

1. Thị trường trái phiếu doanh nghiệp Việt Nam năm 2024

Năm 2024 đánh dấu một năm phục hồi của thị trường trái phiếu doanh nghiệp (TPDN) Việt Nam sau giai đoạn tái cấu trúc mạnh mẽ trong năm 2023. Quy mô thị trường đạt 1.26 triệu tỷ đồng, tương đương 11.2% GDP, tiếp tục khẳng định vai trò ngày càng quan trọng của kênh huy động vốn này đối với nền kinh tế, là nền tảng tiến tới mục tiêu 20% GDP vào năm 2025 và 25% vào năm 2030 của Chính phủ.

Tổng giá trị phát hành TPDN trong năm 2024 đạt 443.7 nghìn tỷ đồng, tăng 26.8% so với năm 2023 (số liệu cập nhật tại ngày 31/12/2024). Đây là tín hiệu tích cực cho thấy khả năng huy động vốn của doanh nghiệp phục hồi, cũng như niềm tin của nhà đầu tư vào thị trường TPDN dần được cải thiện sau thời gian thị trường nhiều biến động ở các năm trước.

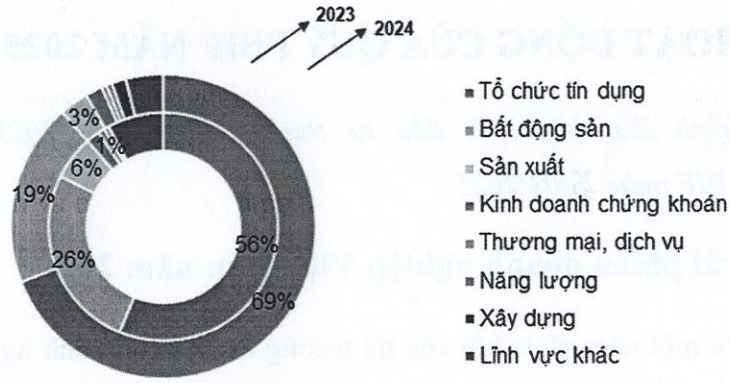


Nguồn: FiinRatings, HNX. Số liệu cập nhật tại ngày 31/12/2024.

Về cơ cấu phát hành theo ngành, nhóm tổ chức tín dụng tiếp tục duy trì vai trò dẫn đầu với tỷ trọng 69% tổng giá trị phát hành, theo sau là nhóm bất động sản (BDS) (19%) và các ngành sản xuất (3%).

Giá trị phát hành của nhóm tổ chức tín dụng tăng đáng kể so với năm 2023 (hơn 50%), trong bối cảnh tiền gửi dân cư tăng trưởng chậm, các ngân hàng huy động vốn qua hình thức phát hành TPDN sôi nổi hơn để phục vụ nhu cầu tăng trưởng tín dụng cũng như đáp ứng các tỷ lệ an toàn liên quan đến vốn trung dài hạn. Trong khi đó, nhóm doanh nghiệp bất động sản vẫn cho thấy tốc độ phục hồi chưa khả quan khi hoạt động phát hành giảm so với năm trước, trong đó nhiều lô trái phiếu phát hành mới với mục đích thanh toán các lô trái phiếu cũ đáo hạn.

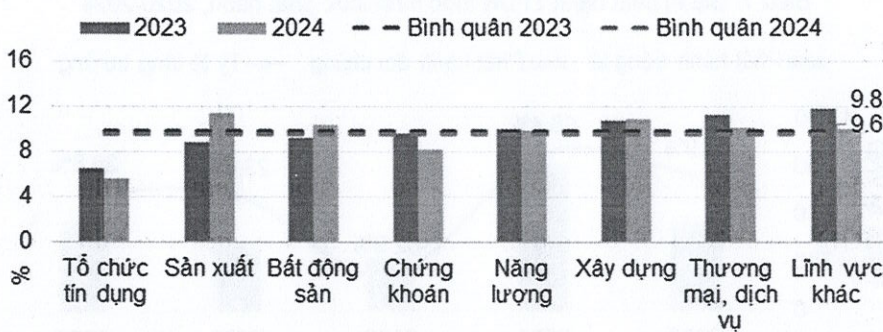
Biểu 2: Cơ cấu phát hành TPDN theo ngành, 2023-2024



Nguồn: FiinRatings, HNX

Kỳ hạn trung bình của TPDN phát hành mới trong năm 2024 ở mức 4.0 năm, tăng nhẹ so với mức 3.6 và 3.1 năm của năm 2023 và 2022, thể hiện rõ nhất ở nhóm Tổ chức tín dụng và Sản xuất & kinh doanh, khi các tổ chức chủ động phát hành trái phiếu kỳ hạn dài hơn nhằm phục vụ nhu cầu cấp tín dụng và sản xuất trung dài hạn ngày càng gia tăng. Tuy nhiên, riêng nhóm bất động sản ghi nhận kỳ hạn trung bình giảm, phản ánh sự thận trọng của doanh nghiệp trong việc cân đối thời hạn và nguồn tiền trả nợ.

Biểu 3: Lãi suất trung bình TPDN theo ngành, 2023-2024



Nguồn: FiinRatings, HNX

2. Triển vọng thị trường trái phiếu Việt Nam năm 2025

Thị trường trái phiếu doanh nghiệp năm 2025 được kỳ vọng sẽ có nhiều khởi sắc nhờ vào các yếu tố nền tảng vững chắc như: đà hồi phục của nền kinh tế, môi trường lãi suất hấp dẫn, triển vọng tích cực của thị trường bất động sản và hành lang pháp lý mới:

Trước hết, đà tăng trưởng mạnh mẽ của nền kinh tế sẽ tạo động lực cho sự phục hồi của các ngành quan trọng như bất động sản và sản xuất công nghiệp. Theo dự báo, GDP năm 2025 có thể đạt 7,1% - 7,5%, cao hơn năm 2024, nhờ đầu tư công được đẩy mạnh và sản xuất, xuất khẩu phục hồi. Xuất khẩu dự kiến tăng trưởng 9% - 10%, nhờ sự phục hồi của nhu cầu tiêu dùng toàn cầu cùng với nỗ lực mở rộng thị trường và đa dạng hóa danh mục hàng hóa.

Môi trường lãi suất hấp dẫn cũng là yếu tố quan trọng thu hút dòng vốn nhân rồi, đồng thời tạo động lực cho doanh nghiệp mở rộng hoạt động sản xuất, kinh doanh. Đến cuối năm 2024, lãi suất huy động kỳ hạn 12 tháng tại các ngân hàng thương mại cổ phần đạt trung bình 5,1%, cao hơn 20 điểm cơ bản so với đầu năm, trong khi lãi suất của các ngân hàng thương mại nhà nước duy trì ở mức 4,7%. Dù lãi suất đầu vào có xu hướng tăng, nhưng theo Ngân hàng Nhà nước, lãi suất cho vay trung bình lại giảm 0,59% so với đầu năm. Điều này đặc biệt rõ nét ở các ngân hàng thương mại cổ phần, khi họ chịu áp lực phải giảm lãi suất đầu ra để thu hút khách hàng. Dự báo trong năm 2025, lãi suất huy động kỳ hạn 12 tháng sẽ duy trì ổn định hoặc chỉ tăng nhẹ, dao động 5% - 5,2%.

Bên cạnh đó, triển vọng của thị trường bất động sản năm nay cũng được đánh giá tích cực hơn nhờ quá trình thực thi 3 luật liên quan đến bất động sản. Dự kiến, nguồn cung căn hộ sẽ tăng 25% tại Hà Nội và 30% tại TP. Hồ Chí Minh nhờ các rào cản pháp lý được tháo gỡ. Đồng thời, mặt bằng lãi suất thấp sẽ tiếp tục hỗ trợ thị trường, giảm áp lực tài chính cho cả chủ đầu tư và người mua nhà. Ngoài ra, các doanh nghiệp bất động sản cũng chủ động giảm tỷ trọng nợ vay, giúp cải thiện thanh khoản và ổn định tài chính.

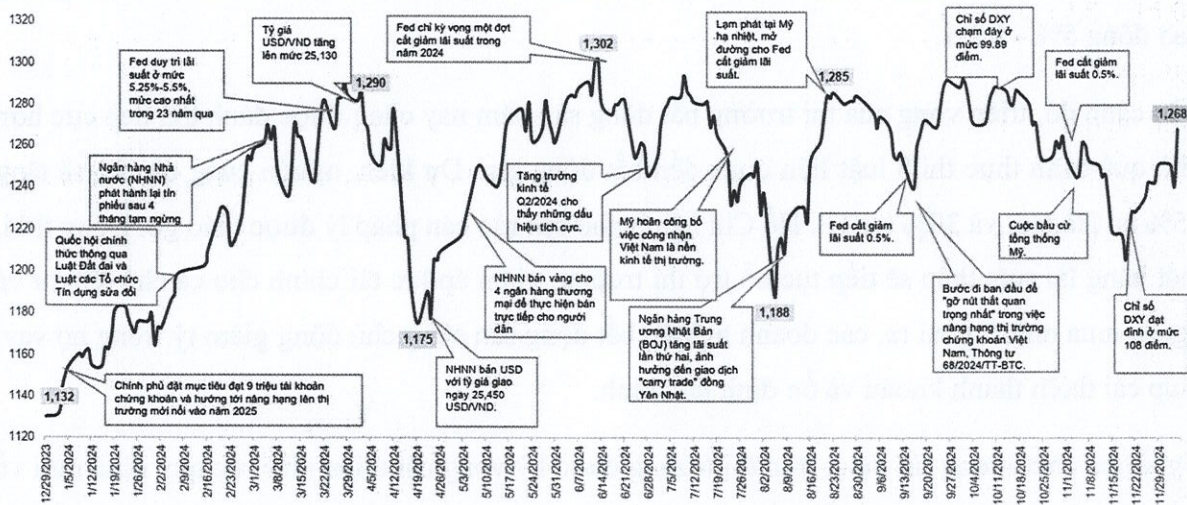
Ngoài ra, chất lượng tín dụng trên thị trường được kỳ vọng cải thiện nhờ các quy định mới về điều kiện phát hành và yêu cầu xếp hạng tín nhiệm. Theo quy định của Luật Chứng khoán sửa đổi vừa thông qua, nhà đầu tư cá nhân chuyên nghiệp chỉ được đầu tư TPDN riêng lẻ trong trường hợp trái phiếu được xếp hạng tín nhiệm (XHTN) và có tài sản bảo đảm hoặc được XHTN và có bảo lãnh thanh toán của tổ chức tín dụng. TPDN chào bán rộng rãi qua công chúng cũng đang đợi những sửa đổi của Nghị định 155/2020 yêu cầu về XHTN và tỷ lệ tài chính của doanh nghiệp phát hành.

Với những điểm nhấn trên, thị trường TPDN Việt Nam đang từng bước chuyển mình theo hướng chuyên nghiệp và bền vững hơn. Tuy nhiên, để đạt được mục tiêu quy mô thị trường 20% GDP vào năm 2025, cần có sự nỗ lực của tất cả các bên tham gia thị trường trong việc minh bạch hóa thông tin, đa dạng hóa sản phẩm và nâng cao chất lượng tín dụng.

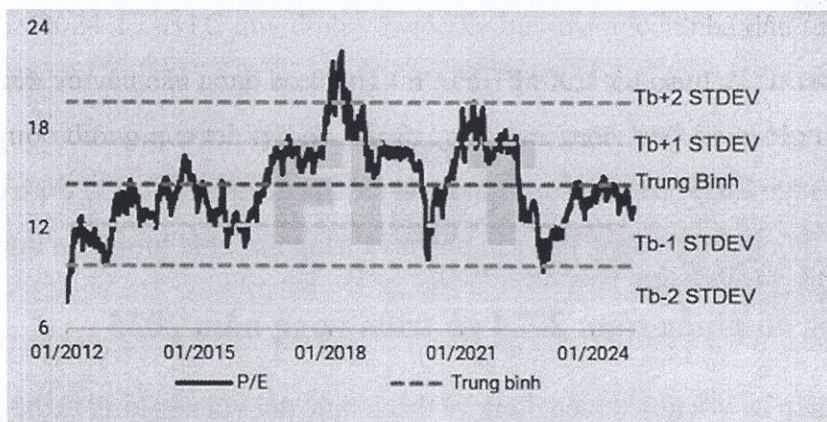
3. Thị trường cổ phiếu năm 2024 và triển vọng năm 2025

Năm 2024 đã khép lại với nhiều biến động và thách thức đối với nền kinh tế thế giới. Tuy nhiên, nhờ nền tảng kinh tế vĩ mô trong nước ổn định, sự lãnh đạo của Đảng, sự điều hành linh hoạt, quyết liệt của Chính phủ, cùng với sự đồng lòng của cộng đồng doanh nghiệp và nhà đầu tư, thị trường chứng khoán (TTCK) Việt Nam đã duy trì được sự ổn định, tăng trưởng và ghi nhận nhiều kết quả đáng chú ý.

Theo đó, từ đầu đến cuối năm 2024, chỉ số VN-Index tăng 12,11% so với cuối năm trước, trong khi quy mô vốn hóa thị trường cổ phiếu tăng 20%, đạt mức tương đương 70% GDP năm 2023. Thanh khoản thị trường cũng có sự cải thiện đáng kể, với giá trị giao dịch bình quân hơn 20.000 tỷ đồng/phần, tăng 18,6% so với năm trước. Đặc biệt, các doanh nghiệp niêm yết và doanh nghiệp đại chúng đã huy động gần 10.000 tỷ đồng vốn qua TTCK, cho thấy vai trò ngày càng quan trọng của thị trường này trong việc trở thành kênh huy động vốn trung và dài hạn cho nền kinh tế.



Định giá VNIndex trong năm 2024, các chỉ số P/E dao động hẹp trong khoảng 12.8 - 15.0, trong khi xu hướng P/B ổn định ở vùng tích lũy chặt từ 1.6 - 1.7. Điều này cho thấy thị trường đang định giá cân bằng và có phần cản trở đối với VNIndex, phù hợp với bối cảnh nền kinh tế phục hồi nhẹ, cùng tăng trưởng EPS dự báo có nhiều điểm nổi bật.



Năm 2024 cùng với nỗ lực của các cơ quan quản lý, thị trường đã có nhiều chuyển biến tích cực trong quá trình hướng tới nâng hạng lên thị trường mới nổi. Trong đó, phải kể đến việc ban hành Thông tư 68/2024/TT-BTC quy định về việc ký quỹ trước của nhà đầu tư tổ chức nước ngoài khi giao dịch và yêu cầu công bố thông tin trên TTCK. Bên cạnh đó, Luật Chứng khoán (sửa đổi) cũng được thông qua tại kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV. Tính đến cuối năm 2024

Việt Nam có 9,2 triệu tài khoản chứng khoán chiếm 9,3% dân số, vượt mục tiêu 5% được đề ra trong Đề án Cơ cấu lại TTCK và bảo hiểm đến năm 2020, định hướng đến năm 2025.

Năm 2025 là năm cuối trong kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội 5 năm 2021-2025 của Chính phủ Việt Nam, là thời điểm về đích của các mục tiêu kinh tế như: tăng trưởng kinh tế bền vững, tăng trưởng GDP bình quân 6,5-7%/năm, phát triển đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng, đặc biệt là hạ tầng giao thông, năng lượng, số hóa và đô thị... sẽ là lực đẩy giúp cải thiện môi trường đầu tư và sự phát triển của thị trường chứng khoán.

Chính phủ đặt mục tiêu tăng trưởng GDP khoảng 8% cho năm 2025 để tạo đà, tạo lực, tạo khí thế thực hiện kế hoạch năm 2026 và cả giai đoạn 2021-2030. Bên cạnh đó, Bộ Tài chính đã đề xuất kéo dài thời gian giảm 2% thuế giá trị gia tăng (VAT) với một số mặt hàng, dịch vụ thêm sáu tháng, tức tới giữa năm 2025. Mục tiêu là nhằm kích cầu tiêu dùng, qua đó thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh sớm phục hồi và phát triển để đóng góp trở lại cho ngân sách nhà nước cũng như nền kinh tế.

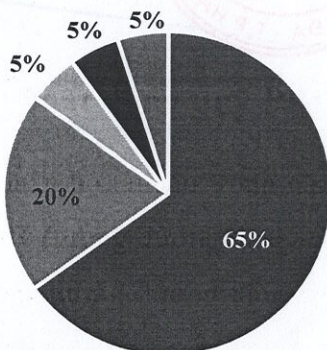
Trong năm 2025 TTCK Việt Nam được kỳ vọng nâng hạng lên thị trường mới nổi. Trong quá trình tiến hành nâng hạng, TTCK Việt Nam đã và đang đối mặt với nhiều thách thức. Đánh giá về sự kiện quan trọng này, bà Phạm Thị Thùy Linh – Vụ trưởng Vụ Phát triển Thị trường, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN), nhấn mạnh rằng mục tiêu nâng hạng từ thị trường cận biên lên thị trường mới nổi không chỉ nhằm thu hút nhà đầu tư nước ngoài mà còn góp phần nâng cao vị thế của TTCK và tài chính Việt Nam trên trường quốc tế.

4. Kế hoạch hoạt động quỹ PBIF năm 2025

Về kế hoạch phân bổ tài sản trong năm 2025, Quỹ PBIF đặt mục tiêu tổng tài sản ròng cuối năm đạt ~200 tỷ (tương đương tăng ~20% so với cuối năm 2024) và NAV/Chứng chỉ quỹ đạt ~11.572,6 đồng (tương đương tăng ~10% so với cuối năm 2024), danh mục đầu tư dự kiến được phân bổ như sau:

PHÂN BỐ TÀI SẢN

(% Tổng tài sản)



- Cổ phiếu niêm yết
- Trái phiếu không niêm yết
- Trái phiếu niêm yết
- Chứng chỉ tiền gửi
- Khác

CHI TIẾT DANH MỤC ĐẦU TƯ

THEO KẾ HOẠCH 2024

Loại tài sản	% Tổng tài sản
Cổ phiếu niêm yết	65%
Trái phiếu niêm yết	20%
Trái phiếu không niêm yết	5%
Chứng chỉ tiền gửi	5%
Khác	5%
Tổng	100%

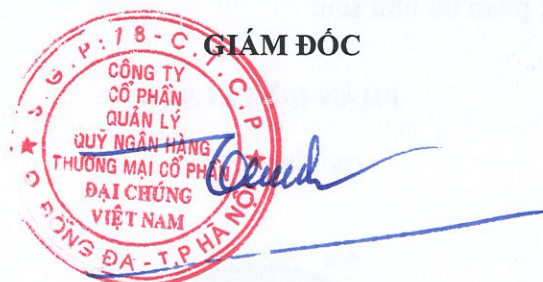
- **Cổ phiếu niêm yết:** Tập trung vào cổ phiếu của các doanh nghiệp đầu ngành, kết quả kinh doanh tốt, tài chính lành mạnh, thanh khoản cao;
- **Trái phiếu niêm yết:** Tập trung đầu tư Trái phiếu niêm yết của các doanh nghiệp hàng đầu (Masan, Vingroup, Vinhomes, ...) với mức lãi suất từ 9-10%;
- **Trái phiếu chưa niêm yết:** ngoài danh mục đang có hiện tại, Quỹ có thể đầu tư Trái phiếu doanh nghiệp phát hành riêng lẻ với mức lãi suất từ 10-12% nhằm nâng mức lợi suất bình quân của Quỹ nhưng vẫn đảm bảo các quy định về hạn mức đầu tư của Quỹ;
- **Chứng chỉ tiền gửi:** đầu tư vào CCTG của các Công ty tài chính có uy tín và đảm bảo mục tiêu về lợi nhuận và thanh khoản, mở rộng thêm các đối tác giao dịch mới;
- **Khác:** Trong trường hợp thiếu các phương án đầu tư hợp lý trong ngắn hạn, Quỹ phân bổ danh mục đầu tư vào Chứng chỉ quỹ đại chúng được quản lý bởi các công ty quản lý quỹ khác hoặc đầu tư vào cổ phiếu niêm yết trên thị trường chứng khoán. Việc lựa chọn đầu tư chứng chỉ quỹ hoặc cổ phiếu niêm yết với lợi nhuận tăng trưởng bền vững và thanh khoản cao sẽ góp phần giúp PBIF có thể linh hoạt hơn trong việc lựa chọn tài sản đầu tư và tối ưu hóa lợi nhuận cuối cùng cho khách hàng.

Trên đây là Báo cáo Kế hoạch hoạt động và quản lý quỹ trong năm 2024 và Kế hoạch hoạt động trong năm 2025 cho Quỹ PBIF của Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (PVCB Capital).

Kính trình Đại hội Nhà đầu tư thường niên 2025 Quỹ PBIF xem xét, phê duyệt.

Trân trọng ./.

**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ
NGÂN HÀNG TMCP ĐẠI CHỨNG VIỆT NAM**



Trần Quang Vinh

QUỸ ĐẦU TƯ CÂN BẰNG PVCOM



Hà Nội, ngày tháng năm 2025

**PHIẾU LẤY Ý KIẾN NHÀ ĐẦU TƯ
ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
QUỸ ĐẦU TƯ CÂN BẰNG PVCOM (PBIF)**

I. MỤC ĐÍCH LẤY Ý KIẾN

Căn cứ Tờ trình Đại hội Nhà đầu tư số 01/2025/TTr-ĐH.PBIF ngày / /2025 và theo quy định của pháp luật và Điều lệ Quỹ, Công ty cổ phần Quản lý quỹ Ngân hàng TMCP Đại chứng Việt Nam (PVCB Capital), được sự phê duyệt của Ban đại diện Quỹ, lấy ý kiến Nhà đầu tư Quỹ PBIF bằng văn bản về các nội dung cần xin ý kiến Đại hội Nhà đầu tư thường niên 2025 như nêu tại Tờ trình kèm theo.

II. THÔNG TIN NHÀ ĐẦU TƯ

Họ tên Nhà đầu tư:

Địa chỉ:

Giấy ĐKKD/CMND/ĐKKD số: Ngày cấp: Nơi cấp:

Tài khoản giao dịch Chứng chỉ Quỹ (CCQ) số:

Số lượng CCQ sở hữu tại thời điểm chốt quyền biểu quyết:

Trường hợp nhà đầu tư là Tổ chức, vui lòng cung cấp thêm thông tin sau:

Người đại diện pháp luật/ Người được ủy quyền:.....

Số CMND/Hộ chiếu.....

III. Ý KIẾN BIỂU QUYẾT

Quý Nhà đầu tư vui lòng đánh dấu (X) hoặc (✓) vào ô biểu quyết **Đồng ý** hoặc **Không đồng ý** hoặc **Không có ý kiến** Biểu quyết thông qua các Nội dung sau:

Nội dung 1:

Thông qua Báo cáo hoạt động quản lý quỹ năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025 của Quỹ PBIF

Đồng ý Không đồng ý Không có ý kiến

Ý kiến khác:

Nội dung 2:

Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán của Quỹ PBIF

Đồng ý Không đồng ý Không có ý kiến

Ý kiến khác:

Nội dung 3:

Thông qua Phương án không phân phối lợi nhuận năm 2024 của Quỹ PBIF

Đồng ý Không đồng ý Không có ý kiến

Ý kiến khác:

Nội dung 4:

Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2025 cho Quỹ. Đồng thời, ủy quyền cho Ban Điều hành PVCB Capital đàm phán, ký kết Hợp đồng với đơn vị kiểm toán

Đồng ý Không đồng ý Không có ý kiến

Ý kiến khác:

Nội dung 5:

Thông qua việc điều chỉnh, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ PBIF

Đồng ý Không đồng ý Không có ý kiến

Ý kiến khác:

IV. QUY ĐỊNH VỀ BIỂU QUYẾT

- Nhà đầu tư vui lòng điền đầy đủ thông tin tại mục **I – THÔNG TIN NHÀ ĐẦU TƯ**
- Nhà đầu tư biểu quyết đánh dấu (X) hoặc (✓) vào ô thích hợp để biểu quyết các vấn đề tương ứng cần được biểu quyết. Với mỗi một vấn đề cần thông qua, Nhà đầu tư chỉ được chọn một trong các lựa chọn “**Đồng ý**” hoặc “**Không đồng ý**” hoặc “**Không có ý kiến**” hoặc nếu có ý kiến khác, Quý Nhà đầu tư vui lòng ghi vào phần thông tin “**Ý kiến khác**”.
- Trường hợp là nhà đầu tư Tổ chức, vui lòng ký tên người đại diện pháp luật hoặc người được ủy quyền, đóng dấu của Tổ chức.
- Phiếu hợp lệ là Phiếu của PVCB Capital cung cấp, có xác nhận hợp lệ của Nhà đầu tư.

V. THỜI HẠN GỬI PHIẾU LẤY Ý KIẾN

- Quý Nhà đầu tư vui lòng gửi phiếu Lấy ý kiến qua hình thức thư đảm bảo/trực tiếp về địa chỉ:
Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam
Tầng 9, Tòa nhà Hapro, số 11B Cát Linh, quận Đống Đa, Hà Nội
- Thời hạn gửi phiếu trước **ngày 28/04/2025** (theo dấu bưu điện).
- Phiếu lấy ý kiến không trả lời hoặc gửi về cho Công ty sau thời hạn nêu trên sẽ được xét là không hợp lệ.

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

NHÀ ĐẦU TƯ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu đối với Nhà đầu tư Tổ chức)

Số: 01/2025/NQĐH-PBIF



DỰ THẢO

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI NHÀ ĐẦU TƯ THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
QUỸ ĐẦU TƯ CÂN BẰNG PVCOM (PBIF)**

- Căn cứ Thông tư 98/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 về việc hướng dẫn hoạt động và quản lý quỹ đầu tư chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ Quỹ Đầu tư Cân bằng PVcom (PBIF) và các văn bản pháp luật có liên quan;
- Căn cứ vào Kết quả biểu quyết của Đại hội Nhà đầu tư thường niên năm 2025 theo Biên bản kiểm phiếu Đại hội ngày/...../2025

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động năm 2024 và Kế hoạch hoạt động năm 2025 của Quỹ PBIF.

Điều 2: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán của Quỹ PBIF.

Điều 3: Thông qua Phương án không phân phối lợi nhuận năm 2024 của Quỹ PBIF.

Điều 4: Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho các Báo cáo tài chính của Quỹ PBIF trong năm tài chính 2025 là Công ty TNHH Kiểm toán AASC. Thông qua ủy quyền cho Công ty quản lý quỹ PVCB Capital đàm phán, ký kết hợp đồng với đơn vị kiểm toán.

Điều 5: Thông qua việc điều chỉnh, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Quỹ.

Điều 6: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Công ty Quản lý quỹ PVCB Capital và các cá nhân, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBCKNN, NHGS (để b/c);
- Lưu: PBIF.

**Thay mặt Đại hội Nhà đầu tư
Chủ tịch Ban đại diện Quỹ**

Kiều Phương Khoan

